

## Hướng dẫn sử dụng thuốc

### PANDEX

Rx Thuốc bán theo đơn



#### Thành phần cho 01 lọ 5ml:

Tobramycin (dưới dạng Tobramycin sulfat) ..... 15mg

Dexamethasone Phosphat (dưới dạng Dexamethasone Natri phosphat) ..... 5mg

Tá dược: Acid citric, Natri citrate, Natri chloride, Thimerosal, Nước cất vừa đủ 5ml

#### Được lực học:

- Dexamethasone là một loại corticoid mạnh. Corticoid làm giảm đáp ứng viêm đối với nhiều loại tác nhân khác nhau và chúng có thể tri hoãn hay làm chậm liền vết thương. Vì corticoid có thể ức chế cơ chế đề kháng của cơ thể chống lại nhiễm trùng nên có thể sử dụng đồng thời thuốc kháng khuẩn khi nào thấy rằng tác dụng ức chế đó có ý nghĩa quan trọng về mặt lâm sàng.

- Tobramycin là một kháng sinh thuộc nhóm aminoglycosid. Phổ kháng khuẩn như sau:

Các chủng vi khuẩn nhạy cảm: Staphylococci, Streptococci, Pseudomonas aeruginosa, Escherichia coli, Klebsiella pneumonia, Enterobacter, Proteus morgani, Haemophilus aegypticus (Koch-Weeks), Acinetobacter calcoacetius, Neisseria, Salmonella, Shigella, Serraria.

**Các đặc tính dược động học:** Chưa có báo cáo.

#### Chỉ định:

Điều trị tại chỗ cho những tình trạng viêm ở mắt có đáp ứng với Steroids và có chỉ định dùng Corticoid và khi có nhiễm khuẩn nặng ở mắt hay nguy cơ nhiễm khuẩn mắt.

Các loại Steroids nhỏ mắt được chỉ định trong những tình trạng viêm kết mạc bờ mi và kết mạc nhãn cầu, viêm giác mạc và bán phần trước nhãn cầu khi người ta chấp nhận nguy cơ vốn có của việc sử dụng Steroid để nhằm giảm được phù nề và tình trạng viêm. Chúng cũng được chỉ định sử dụng trong trường hợp viêm màng bồ đào trước mạn tính và tổn thương giác mạc do hóa chất, tia xạ hay bỏng nhiệt hoặc do dị vật.

Việc sử dụng một loại thuốc hỗn hợp có thành phần chống nhiễm trùng được chỉ định khi có nguy cơ cao nhiễm khuẩn thông thường ở mắt do các chủng vi khuẩn nhạy cảm hay khi thấy có khả năng có sự hiện diện ở mắt một số vi khuẩn nguy hiểm nhạy cảm với Tobramycin.

**Liều dùng, cách dùng:** Dùng theo chỉ dẫn của thầy thuốc

- Liều dùng cho người lớn và trẻ em: Nhỏ vào mắt 1 – 2 giọt vào mỗi bên mắt sau mỗi 4-6 giờ. Trong 24-48 giờ đầu có thể tăng liều đến 1 hay 2 giọt mỗi 2 giờ. Nên giảm dần số lần nhỏ thuốc khi các dấu hiệu lâm sàng được cải thiện. Thận trọng không nên ngưng điều trị quá sớm.

**Chống chỉ định:** Viêm biểu mô giác mạc do Herpes simplex (viêm giác mạc dạng cành cây), bệnh đậu bò, thủy đậu và nhiều bệnh khác của kết mạc và giác mạc do virus gây ra. Nhiễm khuẩn Mycobacterium ở mắt. Bệnh do nấm gây ra ở các bộ phận của mắt. Quá mẫn với một thành phần của thuốc. Chống chỉ định sử dụng loại thuốc phối hợp này sau khi mổ lấy dị vật giác mạc không có biến chứng.

**Thận trọng khi dùng thuốc:**

Nên coi chừng khả năng nhiễm nấm giác mạc sau khi sử dụng Steroid kéo dài. Cũng giống như khi sử dụng các chế phẩm kháng sinh khác, dùng kéo dài có thể dẫn đến quá phát những vi khuẩn không nhạy cảm bao gồm cả nấm. Nếu xảy ra bội nhiễm nên bắt đầu điều trị thích hợp.

**Tương tác thuốc:**

Nếu sử dụng đồng thời Tobamycin tại chỗ ở mắt và những kháng sinh toàn thân khác thuộc nhóm aminoglycosid sẽ tăng độc tính trên cơ quan thính giác và thận. Vì vậy nên thận trọng theo dõi nồng độ thuốc trong huyết thanh.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Trong những nghiên cứu ở loài vật cho thấy Cortiosteroid có khả năng gây quái thai. Tobramycin tập trung ở thận thai nhi và đã được chứng minh gây diếc bẩm sinh cả hai bên tai không hồi phục. Do đó chỉ nên sử dụng thuốc trong thời kỳ thai nghén nếu thấy khả năng có lợi nhiều hơn nguy cơ đối với thai.

Tobramycin được tiết vào sữa mẹ với lượng nhỏ. Dexamethasone vào sữa mẹ và có nguy cơ đối với trẻ bú mẹ. Do đó cần cân nhắc giữa việc ngưng sử dụng thuốc hay ngưng cho con bú.

**Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Chưa có báo cáo.

**Tác dụng không mong muốn:**

Thường gặp đối với Tobramycin nhỏ mắt là những phản ứng độc tại chỗ với mắt và quá mẫn bao gồm ngứa, phù mi mắt và đỏ kết mạc.

Những phản ứng do thành phần Steroid là: Tăng nhãn áp (IOP) có khả năng tiến triển đến Glaucome, tổn thương thần kinh thị giác không thuyên giảm, chậm liền vết thương.

Nhiễm khuẩn thứ phát: Nhiễm khuẩn thứ phát đã có xảy ra sau khi sử dụng những thuốc phối hợp chứa Steroid và kháng sinh. Nhiễm nấm ở giác mạc đặc biệt dễ xảy ra sau khi sử dụng Steroid dài ngày. Khi đã điều trị bằng Steroid phải xét khả năng xâm nhiễm nấm trong bất kỳ trường hợp nào có loét giác mạc kéo dài.

**Quá liều và cách xử trí:** Triệu chứng tương tự như khi gặp tác dụng phụ của thuốc. Cần giảm liều hoặc ngưng thuốc nếu cần thiết.

**Bảo quản:** Bảo quản trong lọ kín, nơi khô mát, nhiệt độ phòng không quá 30°C.

**Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Lọ thuốc đã mở nắp không sử dụng quá 15 ngày.

**Tiêu chuẩn:** TCCS.

**ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**



**NHÀ SẢN XUẤT:  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA**

Trụ sở chính: Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Địa điểm sản xuất: Nhà máy Dược phẩm DKPHARMA-

Chi nhánh Bắc Ninh Công ty Cổ phần Dược Khoa:

Lô đất III- 1.3, đường D3, Khu Công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**Điện thoại/ Fax:** 024.3933.2607 - **Website:** <http://dkpharma.vn> - **Email:** [info@dkpharma.vn](mailto:info@dkpharma.vn)